TỈNH ỦY KHÁNH HÒA	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
*	*Khánh Hòa, ngày 29 tháng 8 năm 2025*
Số 51-BC/TU	

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH KHÁNH HÒA LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Tự hào dưới lá cờ vẻ vang của Đảng;
phát huy truyền thống cách mạng; chung sức, đồng lòng
hiện thực hóa mục tiêu nâng tầm phát triển; xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là một cực tăng trưởng cao;
Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa, hạnh phúc

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hoà lần thứ I diễn ra trong bối cảnh đất nước ta đang đẩy mạnh cải cách, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, khai thác tối đa nguồn lực và cơ hội phát triển, tạo nền tảng chính trị vững chắc đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, phồn vinh, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

Ngày 01 tháng 7 năm 2025, tỉnh Ninh Thuận hợp nhất với tỉnh Khánh Hoà[1]. Việc hợp nhất hai tỉnh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là tầm nhìn chiến lược về không gian phát triển, lợi thế so sánh và sức mạnh nội sinh; tạo nền tảng vững chắc để tỉnh Khánh Hòa tăng tốc, bứt phá, phát triển nhanh, bền vững và toàn diện.

Cùng với cả nước, tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Song dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, đất nước ta nói chung, hai tỉnh nói riêng đã vững vàng vượt qua khó khăn, thử thách và đạt được những kết quả to lớn, toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng. Đồng thời, hai tỉnh luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Trung ương, được Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quốc hội ban hành Nghị quyết số 55/2022/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh và Nghị quyết số 189/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt

---

[1] Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó tỉnh Ninh Thuận hợp nhất với tỉnh Khánh Hoà; Quyết định số 318-QĐ/TW, ngày 18/6/2025 của Bộ Chính trị về thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa.

đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận - mở ra quyết sách chiến lược và tạo không gian phát triển đột phá của tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn tới.

Bước vào nhiệm kỳ mới, vận hội mới với phương châm "Đoàn kết, Dân chủ, Kỷ cương, Trách nhiệm, Đột phá, Phát triển", Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hoà lần thứ I có nhiệm vụ tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 của 2 tỉnh; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng tỉnh Khánh Hòa nâng tầm phát triển trong nhiệm kỳ mới 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Phát huy truyền thống đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm cao, toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân hai tỉnh đã nỗ lực vượt qua khó khăn, tận dụng tối đa tiềm năng, thời cơ, thuận lợi, hoàn thành khá toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Phát triển kinh tế, thực hiện 03 đột phá chiến lược, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu nhiệm kỳ 2020 – 2025

(1) Tỉnh Khánh Hoà

Qua 5 năm thực hiện, đến nay tỉnh đã hoàn thành tốt các mục tiêu và hoàn thành 25/26 chỉ tiêu nghị quyết đề ra, trong đó một số chỉ tiêu trọng yếu vượt kế hoạch đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân hàng năm ước đạt 8,2%/năm (Nghị quyết đề ra đạt 7,5%). Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đến năm 2025 ước đạt 2,2 tỷ USD (Nghị quyết đề ra đạt 2 tỷ USD). Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 05 năm 2021 - 2025 ước đạt trên 370,2 nghìn tỷ đồng (Nghị quyết đề ra đạt khoảng 360 nghìn tỷ đồng), tốc độ tăng bình quân hàng năm ước đạt 12,7% (Nghị quyết đề ra tăng 12%/năm). Tốc độ tăng năng suất lao động (giá so sánh) bình quân giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 7%/năm (Nghị quyết đề ra đạt 6,8%/năm). Số hộ nghèo đến năm 2025 ước giảm khoảng 77% so với năm 2021 (Nghị quyết đề ra giảm ½ so với năm đầu nhiệm kỳ), tỷ lệ hộ nghèo còn 0,85%; huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh đã được công nhận thoát khỏi huyện nghèo 2025[2]; có 01 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch: GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 114,2 triệu đồng (Nghị quyết đề ra đạt 131,9 triệu đồng).

Việc phát triển 03 vùng động lực được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được kết quả tích cực: *Thành phố Nha Trang:* Tiếp tục phát huy vai trò là đô thị hạt nhân, là trung tâm du lịch, dịch vụ, đóng góp khoảng 15,7% thu ngân sách toàn tỉnh[3]. *Khu*

2 Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 24/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

[3] Không bao gồm thu NSNN thuộc khu vực tỉnh do Thuế tỉnh quản lý thu.

vực vịnh Cam Ranh: Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án khu đô thị - du lịch đẳng cấp[4]; đóng góp khoảng 5,9% thu ngân sách toàn tỉnh[5]. *Khu Kinh tế Vân Phong:* Được đẩy nhanh công tác xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư trọng điểm trong lĩnh vực công nghiệp, đô thị, logistic, đóng góp khoảng 18% thu ngân sách toàn tỉnh.

Tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết 42/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa. Hơn 03 năm thực hiện, nhiều nội dung được hiện thực hoá và đem lại nhiều kết quả tích cực: các điểm nghẽn về kinh tế từng bước được tháo gỡ, thu hút được các nhà đầu tư chiến lược, các quy hoạch được đẩy nhanh và một số cơ chế, chính sách đặc thù được triển khai thực hiện.

(2) Tỉnh Ninh Thuận

Hoàn thành khá tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có 15/18 chỉ tiêu đạt và vượt so với nghị quyết đề ra: GRDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 113,7 triệu đồng/người (Nghị quyết đề ra 113 - 115 triệu đồng/người); tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 105,9 nghìn tỷ đồng (Nghị quyết đề ra 100 - 105 nghìn tỷ đồng); tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 bình quân hàng năm giảm 1,51% (Nghị quyết đề ra 1,5 - 2%); đến năm 2025 còn khoảng 1,01%;… có 3 chỉ tiêu chưa đạt so với Nghị quyết đề ra: (1) Tốc độ tăng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 8,77% (Nghị quyết đề ra 10 - 11%/năm); (2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2025 ước đạt 5.500 tỷ đồng (Nghị quyết đề ra 6.400 - 6.500 tỷ đồng); (3) cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng chiếm 37,68% (Nghị quyết đề ra 42 - 43%); dịch vụ chiếm 30,31% (Nghị quyết đề ra 39-40%); nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 26,8% (Nghị quyết đề ra 18-19%).

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục đạt kết quả tích cực. Tỉnh đã thu hút được một số nhà đầu tư chiến lược[6]. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án năng lượng động lực[7], dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận, phấn đấu hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, định canh trong năm 2025, góp phần quan trọng thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra.

---

[4] Một số dự án quy mô lớn được chấp thuận chủ trương đầu tư: Khu đô thị Ven vịnh Cam Ranh (1.254ha); Khu đô thị mới Cam Lâm (10.365ha); Khu đô thị phức hợp Cam Tân (292ha); Khu đô thị phức hợp Suối Tân (236ha); Khu đô thị phức hợp Cam Thượng (295ha); Khu đô thị phức hợp Cam Hòa (298ha); Khu đô thị hỗn hợp Cam Lâm (102,5ha).

[5] Không bao gồm thu NSNN thuộc khu vực tỉnh do Cục Thuế tỉnh quản lý thu.

[6] Cuối năm 2024 vận hành thương mại (COD) 57 dự án với tổng công suất 3.749,942 MW, tạo sản lượng điện tiêu thụ trên 7,6 tỷ kwh. Dự kiến đến cuối năm 2025, vận hành thương mại khoảng 4.350 MW, tạo ra sản lượng khoảng 9,2 tỷ kWh tăng 98,1% so với năm 2020, và chiếm 18% tổng công suất lắp đặt trong cơ cấu toàn quốc.

[7] Điện khí LNG Cà Ná; thủy điện tích năng Phước Hòa, Thủy điện tích năng Bác Ái...

1.2. Thực hiện ba đột phá chiến lược

- *Đột phá về cơ chế:* Hai tỉnh đã linh hoạt, sáng tạo trong cụ thể hóa các cơ chế chính sách; đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước tạo lập môi trường bình đẳng trong kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, thu hút đầu tư và tháo gỡ nút thắt cho doanh nghiệp.

Tỉnh Khánh Hòa đã cụ thể hóa và ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề triển khai thực hiện các cơ chế đặc thù: thí điểm rút gọn quy trình giải phóng mặt bằng tại Khu kinh tế Vân Phong rút ngắn 6-12 tháng; Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025 - 2030...

Tỉnh Ninh Thuận đã cụ thể hóa và ban hành các nghị quyết chuyên đề triển khai thực hiện Nghị quyết số 189/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù đặc biệt đầu tư xây dựng Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.

- *Hoàn thiện đồng bộ hạ tầng chiến lược:* Để hình thành vùng động lực kinh tế mới của khu vực, hai tỉnh đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng chiến lược: Hạ tầng thủy lợi, hạ tầng đô thị, hạ tầng thông tin và truyền thông, hạ tầng số, hạ tầng giao thông nhất là các tuyến đường cao tốc được đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng[8], góp phần tăng khả năng kết nối các vùng động lực, phát triển. Nhiều công trình hạ tầng cho giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, y tế[9] và các thiết chế văn hóa, thể thao được chú trọng đầu tư. Hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn, miền núi được quan tâm đầu tư, góp phần thay đổi vùng nông thôn, miền núi của tỉnh.

- *Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:* Chất lượng nguồn nhân lực của hai tỉnh ngày càng được chú trọng; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức luôn được quan tâm, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 đạt khoảng 80,5%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng 32,7%. Trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp được nâng lên. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học được đầu

---

[8] như Cao tốc Nha Trang – Cam Lâm và Cam Lâm – Vĩnh Hảo, Cao tốc Vân Phong - Nha Trang; đường nối từ cao tốc Bắc - Nam với Quốc lộ 1 và Cảng biển tổng hợp Cà Ná (thành phần 1); Dự án đường nối từ thị trấn Tân Sơn đi ngã tư Tà Năng; đường vành đai phía Bắc tỉnh Ninh Thuận (đoạn từ đèo Khánh Nhơn đến Quốc lộ 1A) và nhiều tuyến giao thông trọng điểm khác đang được triển khai như Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; các tuyến đường ven biển, đường liên vùng… Hồ chứa nước Sông Than; kênh đường ống cấp II và kênh cấp III thuộc hệ thống thủy lợi Sông Cái - Tân Mỹ; Đã đầu tư hoàn thành các các dự án Hồ chứa nước Am Chúa, Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8), Hồ chứa nước Sông Than, đưa vào hoạt động Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ (219 triệu m3)..., đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn; Hồ chứa nước Sông Cạn; Hồ chứa nước Sông Bún,... 100% thuê bao điện thoại, Internet sử dụng đường truyền cáp quang, đảm bảo phục vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh của tỉnh. Mật độ phủ sóng thông tin di động băng rộng mạng 4G là 100%. Toàn tỉnh có 86/136 xã, phường, thị trấn đã và đang chuyển đổi sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông…

[9] Xây dựng mới Trường Trung cấp nghề Diên Khánh; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;… Xây dựng Bệnh viện đa khoa Nha Trang; Bệnh viện Ung bướu…

tư, từng bước cải thiện; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia năm 2025 đạt khoảng 69%.

1.3. Phát triển kinh tế của tỉnh (sau hợp nhất) đạt nhiều kết quả nổi bật

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, đạt mức 8,3%/năm; quy mô nền kinh tế từng bước được tăng lên, năm 2025 ước đạt hơn 209,2 nghìn tỷ đồng. Thu ngân sách nhà nước tăng bình quân 10,3%/năm, trong đó thu nội địa tăng bình quân 12,9%/năm. Tỉnh Khánh Hòa tự đảm bảo cân đối ngân sách và có đóng góp cho ngân sách trung ương, tỉnh Ninh Thuận thu ngân sách hàng năm tăng trưởng khá cao. Cơ cấu chi ngân sách địa phương đảm bảo theo hướng tăng dần tỷ trọng chi đầu tư (năm 2021 chiếm 31%, đến năm 2025 tăng lên 41%) và giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên (năm 2021 chiếm 69%, đến năm 2025 giảm còn 49%).

Các thành phần kinh tế tiếp tục hoạt động hiệu quả. Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể đóng vai trò chủ đạo; kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài từng bước phát triển nhanh, bền vững và trở thành động lực quan trọng, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách và tạo việc làm.

Các ngành kinh tế tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả, sức cạnh tranh. Các khu, cụm công nghiệp được đầu tư, thu hút được các nhà đầu tư thứ cấp để tăng tỷ lệ lấp đầy. Các sản phẩm công nghiệp thế mạnh của tỉnh như: Thủy sản, đóng tàu, yến sào, dệt may, vật liệu xây dựng,… ngày càng được nâng cao chất lượng và lợi thế cạnh tranh trên thị trường; các dự án công nghiệp quy mô lớn được đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, mang lại giá trị đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh[10]. Hiện nay tỉnh đang tích cực triển khai xây dựng Đề án thành lập Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng và hai Dự án nhà máy điện hạt nhân tại phía Nam Khánh Hòa.

Ngành dịch vụ tiếp tục phát triển, chất lượng và tính đa dạng các sản phẩm ngày càng được nâng cao; các hình thức dịch vụ hiện đại được ứng dụng rộng rãi. Du lịch phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19; thị trường khách du lịch quốc tế ngày càng đa dạng, hướng đến sự phát triển bền vững[11]; Ngành nông nghiệp phát triển theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng thương hiệu nông sản gắn với các sản phẩm đặc thù (nho, táo, tỏi, măng tây, nha đam,…). Kinh tế biển từng bước thay đổi về cơ cấu ngành, nghề theo hướng phát triển du lịch biển, đảo chất lượng cao và các đô thị biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo; khai thác hiệu quả và bền vững tài nguyên biển, đảo. Triển khai mô hình thí điểm nuôi biển công nghệ cao và sản xuất tôm giống chất lượng cao, chiếm 36% thị phần cả nước. Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không được đầu tư với cơ sở hạ tầng từng bước được nâng cấp, mở rộng như: Bến cảng tổng hợp Bắc Vân

---

[10] Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1 đã đi vào vận hành với công suất 1.320MW cùng 57 dự án điện khác với công suất 3.750MW, chiếm 18% tổng công suất toàn quốc

[11] Đến năm 2025, tỉnh Khánh Hòa đón khoảng hơn 15,7 triệu lượt, trong đó khách quốc tế khoảng hơn 5,3 triệu lượt

Phong và Nam Vân Phong; Cảng biển tổng hợp Cà Ná; Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh.

Công tác quy hoạch được tập trung thực hiện làm cơ sở để quản lý và thu hút các nguồn lực phát triển; Khánh Hòa là một trong những tỉnh đầu tiên hoàn thành công tác lập quy hoạch và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh. Chất lượng quy hoạch tỉnh[12], quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị[13]… được nâng cao, bảo đảm tính liên kết, đồng bộ, tạo thêm các động lực tăng trưởng và không gian phát triển mới.

Liên kết vùng được đẩy mạnh, nhất là hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, phân phối giữa các địa phương. Nhiều dự án quy mô vùng và có tính chất liên kết vùng được triển khai thực hiện[14].

1.4. Khoa học công nghệ và môi trường có nhiều chuyển biến tích cực

Khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo, triển khai và có những kết quả nổi bật; trong đó tập trung vào lĩnh vực hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản,… Tăng cường hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ mới, khuyến khích các đơn vị mạnh dạn đầu tư, tạo ra các sản phẩm có khả năng cạnh tranh, hướng đến xuất khẩu và mang lại giá trị kinh tế cao. Đã triển khai xây dựng Đề án Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương tại tỉnh Khánh Hòa.

Hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên, nhất là tài nguyên nước, đất đai, khoáng sản, rừng, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu được tăng cường chỉ đạo; thúc đẩy chuyển đổi xanh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

2. Phát triển văn hóa, xã hội, con người đạt nhiều kết quả nổi bật; an sinh xã hội được quan tâm; đời sống Nhân dân ngày càng nâng cao

Phát triển văn hóa, con người trong phát triển kinh tế - xã hội được hai tỉnh chú trọng. Môi trường văn hóa được quan tâm xây dựng từ nhà trường, gia đình đến cộng đồng xã hội. Tập trung đầu tư và hoàn thành một số công trình văn hóa quan trọng[15]. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đạt kết quả tích cực[16], nhiều

---

[12] Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa (trước khi sắp xếp) thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 318/QĐTTg ngày 29/3/2023, Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận (trước khi sắp xếp) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 5 10/11/2023 và được UBND tỉnh Ninh Thuận phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 26/6/2025.

[13] Tổng số các đồ án quy hoạch trên địa bàn tỉnh là 180 đồ án. Đến thời điểm hiện nay, có 92 đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

[14] Dự án đường giao thông từ QL 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hoà - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh thuận; Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Nâng cấp mở rộng đường Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa; Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa;…

[15] Cung văn hoá thiếu nhi tỉnh Khánh Hòa; Tu bổ, tôn tạo Khu di tích Thành cổ Diên Khánh

[16] lễ hội, hội chơi Bài chòi, trình diễn nghệ thuật Đàn đá Khánh Sơn, tái hiện lễ hội Cầu ngư; nghệ thuật múa Chăm, nghệ thuật làm gốm Bàu Trúc, dệt Mỹ Nghiệp, các lễ hội Raglai và lễ hội Chăm, các di tích tháp Chăm như tháp Bà Po Nagar, PoKlong Garai, Po Rome, Hoà Lai...

di sản được tôn vinh[17]. Tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa[18], lễ hội tầm cỡ quốc gia, khu vực phục vụ tốt đời sống văn hoá, tinh thần của người dân và lan tỏa hình ảnh trong nước và nước ngoài. Các lĩnh vực xã hội, môi trường được quan tâm chỉ đạo. Chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được nâng cao.

An sinh, phúc lợi xã hội đạt nhiều kết quả nổi bật, huy động nguồn lực lớn nhất từ trước đến nay cho an sinh xã hội, nhất là trong giai đoạn xảy ra đại dịch COVID-19 và hoàn thành trước thời hạn chương trình xoá nhà tạm, nhà dột nát cho người dân thuộc đối tượng trên địa bàn hai tỉnh[19]. Ban hành nhiều chính sách nâng mức hỗ trợ cho đối tượng chính sách, người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội,... Các chính sách giải quyết việc làm, tạo thêm việc làm mới cho người lao động được thực hiện thường xuyên. Công tác giảm nghèo được chú trọng, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh hàng năm[20]. Mạng lưới y tế, đặc biệt là y tế cơ sở ngày càng được củng cố và phát triển. Ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân được tăng cường, đẩy mạnh mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế.

Quan tâm đổi mới căn bản về giáo dục, đào tạo. Xác định chi đầu tư cho giáo dục đào tạo và dạy nghề chính là đầu tư cho phát triển. Bố trí hợp lý nguồn lực, ban hành các cơ chế, chính sách[21] nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, phục vụ yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

3. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và đạt kết quả nổi bật; hoạt động đối ngoại phát huy hiệu quả

Công tác quốc phòng, an ninh được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn hai tỉnh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân ngày càng được củng cố; gắn kết chặt chẽ với thế trận lòng dân vững chắc, nhất là ở các địa bàn chiến lược trọng điểm, tuyến biên giới, hải đảo. Quan tâm xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; cơ bản hoàn thành

---

[17] Tỉnh Ninh Thuận hiện có 239 di tích văn hóa, đặc biệt UNESCO công nhận Vườn Quốc gia Núi Chúa là Khu dự trữ sinh quyển thế giới và ghi danh "Nghệ thuật làm gốm của người Chăm vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp"; Vịnh Vĩnh Hy được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích Quốc gia danh lam thắng cảnh.

[18] Festival Biển; Lễ hội Vịnh ánh sáng quốc tế Nha Trang 2024; Liên hoan quốc tế nhạc Jazz lần thứ I- Nha Trang 2024; Liên hoan du lịch biển Nha Trang 2024; Lễ trao Giải thưởng Cánh diều vàng;…

[19] Tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành việc xây mới và sửa chữa 1.326 căn nhà. Tỉnh Ninh Thuận đã hoàn thành 2.213 căn nhà cho các hộ nghèo, cận nghèo và gia đình chính sách.

[20] Tỉnh Khánh Hòa cuối năm 2021 toàn tỉnh có: 12.874 hộ; hộ nghèo là: 3,86%. hộ cận nghèo: 18.600 hộ; tỷ lệ hộ cận nghèo là: 5,58%. Tỷ lệ nghèo đa chiều là 9,44%. Đến cuối năm 2025, dự kiến số hộ nghèo còn 2.948 hộ, (ước giảm 1.400 hộ), tỷ lệ hộ nghèo 0,85%, hộ cận nghèo giảm còn 7.745 hộ, (ước giảm 1.180 hộ), tỷ lệ 2,25%; tỷ lệ nghèo đa chiều: 3,10%, mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2025 ước đạt 0,75%. Tỉnh Ninh Thuận cuối năm 2021, toàn tỉnh có 14.208 hộ hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 7,82% và 12.887 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 7,09%. Cuối năm 2024, tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm 14.684 hộ, từ 27.095 hộ cuối năm 2021 xuống còn 12.411 hộ cuối năm 2024), toàn tỉnh còn 2,6% tỷ lệ hộ nghèo, bình quân giảm 1,5%/năm. Dự kiến, đến cuối năm 2025 giảm còn 2.135 hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo còn 1,1%.

[21] Tỉnh Khánh Hòa có chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí cho các cấp học từ mầm non và học sinh phổ thông.

công tác sắp xếp tổ chức Quân đội, Công an tinh, gọn mạnh. Xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, an ninh cơ sở vững mạnh, rộng khắp.

Tập trung xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ; tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ các cấp; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân đảm bảo chất lượng; thực hiện các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về nhiệm vụ phòng thủ dân sự; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, góp phần giữ vững đoàn kết quân - dân.

Công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là công tác bảo đảm an ninh mạng, an ninh kinh tế, văn hóa, tư tưởng…; đấu tranh với các loại tội phạm về ma túy, tội phạm nguy hiểm… được chỉ đạo triển khai quyết liệt, đạt nhiều kết quả nổi bật. Chủ động nắm bắt, đánh giá, dự báo đúng tình hình, kịp thời đề ra các chủ trương, đối sách phù hợp, xử lý tốt các tình huống, không để xảy ra bị động, bất ngờ, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội để phát triển.

Công tác đối ngoại tiếp tục được củng cố, tăng cường và mở rộng, đi vào chiều sâu và đạt kết quả thực chất. Tiếp tục tăng cường trao đổi hợp tác, giao lưu phát triển mối quan hệ hợp tác kinh tế với các địa phương, tổ chức trong và ngoài nước. Hoạt động đối ngoại đã góp phần quảng bá hình ảnh, tiềm năng, cơ hội đầu tư đến với các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước, thu hút các nguồn tài trợ, các dự án phát triển kinh tế - xã hội của hai tỉnh.

4. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được hai tỉnh đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, toàn diện, đạt nhiều kết quả quan trọng

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được tăng cường, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận của xã hội. Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có nhiều đổi mới về hình thức, tạo sự lan tỏa sâu rộng, kịp thời và hiệu quả, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên. Công tác bám cơ sở, dự báo tình hình được đổi mới, thường xuyên định hướng tư tưởng, nhất là phát huy hiệu quả các ứng dụng, nền tảng truyền thông hiện đại. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm, sai trái thù địch được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đạt kết quả rõ rệt[22]. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt kết quả thực chất. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được triển khai thực hiện đồng bộ ở các cấp và toàn diện trên các lĩnh vực.

Công tác tổ chức xây dựng Đảng được triển khai quyết liệt, đồng bộ và toàn diện. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng hai tỉnh tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên chuyển biến rõ rệt, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

---

[22] Ban hành Đề án bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; tổ chức tập huấn và diễn tập đấu tranh trên không gian mạng năm 2024 cho đội ngũ làm công tác 35 tỉnh.

Chủ động, tiên phong xây dựng và triển khai Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục tình trạng bất cập trong công tác đánh giá cán bộ[23]. Công tác cán bộ được quan tâm, chú trọng thực hiện, đảm bảo đúng nguyên tắc công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan; việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ được quan tâm thực hiện trên cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường của cán bộ ở từng vị trí công tác, gắn với việc xây dựng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Đặc biệt, trong một thời gian ngắn, thực hiện chủ trương, kết luận của Trung ương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, hai tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện khẩn trương, quyết liệt, đồng bộ, dân chủ, khoa học, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thực chất, hiệu quả[24]. Đến nay, toàn bộ hệ thống chính trị của tỉnh hoạt động bình thường; cán bộ, công chức, viên chức bước đầu thích nghi với mô hình mới; đa số các thủ tục hành chính được giải quyết cho người dân, doanh nghiệp kịp thời, đúng hạn.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của hai tỉnh được tăng cường, có nhiều đổi mới, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên[25]. Hoạt động kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được đẩy mạnh, đạt kết quả quan trọng, khá toàn diện với phương châm giám sát được mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các ngành, lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Xử lý kỷ luật Đảng kịp thời, kiên quyết, nghiêm minh đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục [26]. Kết luận kiểm tra, giám sát, kỷ luật được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ.

---

[23] Đến nay toàn bộ hệ thống chính trị của tỉnh (sau hợp nhất, sáp nhập) đã triển khai đồng bộ áp dụng KPI đối với cán bộ, công chức, viên chức

[24] như: ban hành tiêu chí đánh giá cán bộ trước khi giới thiệu, chỉ định, bổ nhiệm bảo đảm công khai, minh bạch, chọn được cán bộ có chất lượng; thành lập Ban trù bị cấp xã để chuẩn bị, vận hành thử nghiệm hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm thông suốt, không để gián đoạn nhiệm vụ. Sau sắp xếp, tỉnh Khánh Hòa mới có 65 đơn vị hành chính cấp xã *(48 xã, 16 phường, 1 đặc khu)*, giảm 129 đơn vị hành chính cấp xã, đạt tỷ lệ 66,49%.

[25] Từ đầu nhiệm kỳ đến năm 2024: cấp ủy các cấp tỉnh Khánh Hòa đã kiểm tra 5.135 tổ chức đảng, 9.345 lượt đảng viên (trong đó, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 12 tổ chức đảng và 67 đảng viên), giám sát chuyên đề 3.245 tổ chức đảng, 7.135 đảng viên. Ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 296 đảng viên và 67 tổ chức đảng; kiểm tra 2.764 tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với 2.397 tổ chức đảng; kiểm soát tài sản, thu nhập đối với 665 đảng viên; giám sát 1.192 tổ chức đảng và 1.883 đảng viên. Tỉnh Ninh Thuận đã kiểm tra 2172 tổ chức đảng và 1963 đảng viên; giám sát 1517 tổ chức đảng và 1442 đảng viên. UBKT các cấp kiểm tra 1907 tổ chức đảng và 1871 đảng viên; giám sát 1226 tổ chức đảng và 1373 đảng viên.

[26] Từ đầu nhiệm kỳ đến năm 2024 cấp ủy, UBKT các cấp tỉnh Khánh Hòa đã thi hành kỷ luật 29 tổ chức đảng (Khiển trách: 22, Cảnh cáo: 07) và 1.102 đảng viên (Khiển trách: 707, Cảnh cáo: 222, Cách chức: 28, Khai trừ: 145 trường hợp); giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng 17 đảng viên; giải quyết tố cáo đối với 01 tổ chức đảng và 70 đảng viên. Tỉnh Ninh Thuận đã thi hành kỷ luật 06 tổ chức đảng (trong đó cảnh cáo 0, khiển trách 06.); kỷ luật 236 đảng viên (trong đó khai trừ 5, cách chức 5, cảnh cáo18, khiển trách 208).

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, công tác tư pháp và cải cách tư pháp được thực hiện bài bản, quyết liệt, hiệu quả[27], trên quan điểm kết hợp nhuần nhuyễn giữa "xây" và "chống", tập trung và dân chủ, nghiêm khắc và nhân văn, quyết tâm khắc phục các hạn chế, khuyết điểm và sửa chữa các sai phạm để củng cố niềm tin, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án ở hai cấp ngày càng nâng cao, không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm; tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp các cấp được quan tâm củng cố, kiện toàn; hoạt động giám sát của các cơ quan dân cử đối với hoạt động tư pháp được đổi mới, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp có nhiều đổi mới, nổi bật, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng lên. Công tác tổ chức các kỳ họp, tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả. Hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm chất lượng, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số đạt nhiều kết quả tích cực, Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào hoạt động bước đầu hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp[28].

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng có nhiều đổi mới, ngày càng đi vào thực chất, gần dân, sát cơ sở, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Công tác vận động, tập hợp, xây dựng và phát huy tốt vai lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của đại diện nhân sỹ, trí thức, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng, thân nhân kiều bào. Các phong trào thi đua, các

---

[27] Đã giải quyết xong và kết thúc theo dõi, chỉ đạo 08 vụ án, vụ việc/08 vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, chỉ đạo; 05/07 vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương giao Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Đã rà soát và báo cáo Ban Chỉ đạo 751 của Thủ tướng Chính phủ 246 dự án có khó khăn, vướng mắc trên địa bàn Khánh Hòa; trong đó, có 154 dự án cần xin cơ chế, chính sách của Trung ương (149 Dự án thuộc tỉnh Khánh Hòa cũ và 05 Dự án thuộc tỉnh Ninh Thuận cũ) và 92 dự án địa phương đang chủ động xử lý theo thẩm quyền (41 Dự án thuộc tỉnh Khánh Hòa cũ và 51 Dự án thuộc tỉnh Ninh Thuận cũ). Tỷ lệ điều tra, khám phá án 5.163/6.882 vụ, đạt tỷ lệ 75,02%; trong đó án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng là 623/698 vụ , đạt tỷ lệ 89,25%. Ngành Tòa án thụ lý, giải quyết 54.863/68.608 vụ, việc, đạt tỷ lệ 80%; trong đó: án hình sự đã giải quyết 9.198/10.448 vụ, đạt 88%; án dân sự đã giải quyết 29.456/49.194 vụ, việc, đạt 59,8 %; án hành chính đã giải quyết 619/1.260 vụ, việc, đạt 49,1%. Thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, các đồng chí Bí thư cấp ủy các cấp (tỉnh, huyện, xã) tiếp định kỳ: 9.415 cuộc/3.741lượt công dân. Cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp (thường xuyên, đột xuất) 42.882 lượt/27.185 lượt công dân. Tiếp nhận, xử lý 90.070/ 90.070 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

[28] Đối với tỉnh Khánh Hòa cũ: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 xếp vị thứ 44, đến năm 2024 xếp vị thứ 35. Đối với tỉnh Ninh Thuận cũ: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 xếp vị thứ 49, đến năm 2024 xếp vị thứ 13. Đối với tỉnh Khánh Hòa cũ: Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2021 xếp vị thứ 40, đến năm 2024 xếp vị thứ 27. Đối với tỉnh Ninh Thuận cũ: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 xếp vị thứ 17, đến năm 2024 xếp vị thứ 5.

cuộc vận động "*Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát*", "*không để ai bị bỏ lại phía sau*"… được triển khai đồng bộ, hướng mạnh về cơ sở, cộng đồng dân cư, bằng nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, tạo sức lan tỏa rộng khắp, góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội. Tăng cường tham gia xây dựng Đảng bộ, chính quyền trong sạch vững mạnh; đã phát huy đầy đủ hơn quyền làm chủ của Nhân dân; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, góp phần quan trọng trong việc phát huy dân chủ, tăng cường sự đồng thuận trong Nhân dân.

II. HẠN CHẾ, YẾU KÉM TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kinh tế tuy có sự tăng trưởng cao hơn bình quân cả nước song chưa thực sự tương xứng với tiềm năng, lợi thế của 2 địa phương và thiếu bền vững. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Khánh Hoà giảm dần trong 3 năm, tỉnh Ninh Thuận chưa đạt mục tiêu tăng trưởng cho cả nhiệm kỳ. Công nghiệp tăng trưởng chưa cao, chưa đóng vai trò dẫn dắt tăng trưởng kinh tế của tỉnh; ngành năng lượng tái tạo nhiều khó khăn, vướng mắc. Chất lượng dịch vụ du lịch chưa cao, sức cạnh tranh trên thị trường còn thấp. Công nghiệp văn hóa chưa phát triển. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư hiệu quả chưa cao; chưa phát huy tối đa cơ chế, chính sách đặc thù được Quốc hội thông qua; các động lực tăng trưởng mới chậm được khơi thông. Giải ngân vốn đầu tư công chậm; các dự án lớn chậm được triển khai. Việc xử lý, tháo gỡ các dự án, vụ việc tồn đọng; xử lý kiến nghị của các doanh nghiệp chưa kịp thời, còn gặp nhiều khó khăn.

Công tác cải cách hành chính chuyển biến chậm, nhất là các chỉ số thước đo về sự hài lòng của người dân và môi trường đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp của tỉnh đạt thấp.

Hoạt động khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo chưa thật sự tạo ra đột phá để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách khuyến khích, sử dụng nguồn lực chưa tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chưa huy động được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào tỉnh.

Chỉ đạo khai thác, phát huy giá trị văn hóa trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển hiệu quả chưa cao. Chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; một bộ phận cán bộ, kể cả lãnh đạo chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đời sống của một bộ phận nhỏ người dân vẫn còn khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Chất lượng y tế, chăm sóc sức khỏe có mặt còn hạn chế. Quản lý về khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên còn tình trạng lấn chiếm đất công, khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra ở một số địa phương.

Tình hình an ninh, trật tự cơ bản ổn định, tuy nhiên có nơi, có thời điểm còn xảy ra một số vụ việc khiếu kiện đông người. Công tác quản lý về an ninh mạng,

công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên không gian mạng còn gặp nhiều khó khăn.

Phương thức lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Một số ít cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa phát huy vai trò tiền phong, gương mẫu, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, có biểu hiện sợ sai, không dám làm, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, một bộ phận suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức, vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự.

Công tác dự báo, định hướng tình hình tư tưởng, dư luận xã hội đối với một số vấn đề phức tạp, vụ việc phát sinh đôi lúc chưa kịp thời. Tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình vẫn còn diễn ra ở một số cấp ủy, tổ chức đảng; việc sinh hoạt chi bộ có nơi còn hình thức. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp uỷ chưa toàn diện, kịp thời. Triển khai thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa hiệu quả. Công tác dân vận có nơi, có việc hiệu quả chưa cao. Việc tổng hợp, phản ánh và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân có nơi, có lúc chưa kịp thời. Hoạt động phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở một số nơi chất lượng chưa cao.

* *Nguyên nhân hạn chế, yếu kém:* Những tồn tại, hạn chế đã nêu có nguyên nhân khách quan là tình hình thế giới diễn biến nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, nhất là đại dịch COVID-19, biến đổi khí hậu, thiên tai; các cuộc xung đột trên thế giới xảy ra, tăng trưởng thấp, thương mại và đầu tư suy giảm của kinh tế toàn cầu… Bên cạnh đó, nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu: (1) Năng lực dự báo chưa theo kịp yêu cầu phát triển; nhận thức, khả năng cụ thể hoá, tổ chức triển khai của một số cấp uỷ, chính quyền vẫn còn hạn chế. (2) Các động lực tăng trưởng truyền thống chậm được khơi thông, các động lực tăng trưởng mới kích hoạt chưa nhiều; định hướng chiến lược phát triển công nghiệp chưa rõ nét; các nguồn lực, nhất là nguồn lực đất đai chưa được khơi thông và khai thác tối ưu hiệu quả; tỷ lệ ngân sách đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ và đầu tư vào các công trình, dự án tạo dòng tiền dương, có tính lan tỏa còn thấp. (3) Chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều và chưa có chính sách đủ mạnh để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; chủ yếu nguồn lực đầu tư phần cứng là trụ sở, trường, lớp. (4) Công tác nắm bắt, dự báo tình hình và phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương có lúc, có nơi hiệu quả thấp, chưa kịp thời. (5) Nhiều dự án, vụ việc tồn đọng lớn chưa được xử lý triệt để gây hệ lụy kéo dài. (6) Tinh thần trách nhiệm và ý thức tự giác của một số cán bộ, đảng viên, công chức có lúc, có nơi còn chưa cao; có một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong tình hình mới, còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm trong thực thi công vụ; công tác theo dõi, đôn đốc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên, chưa thực chất; chưa

thực hiện kịp thời liên thông giữa kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ với bố trí, điều chuyển sắp xếp cán bộ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung: Trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân hai tỉnh Khánh Hoà và Ninh Thuận đã phát huy truyền thống đoàn kết, đồng lòng. Luôn bám sát chặt chẽ, tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, sát thực tiễn, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương. Với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, khắc phục khó khăn, thách thức, phát huy tối đa các nguồn lực, đổi mới công tác lãnh đạo, điều hành và đạt nhiều kết quả quan trọng, nổi bật, toàn diện trên các lĩnh vực. Công tác xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh, đi vào nề nếp kỷ cương. Công tác cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, chặt chẽ, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng quy định, quy trình, đúng người, đúng việc; đổi mới công tác giao nhiệm vụ trọng tâm, đột phá hàng năm gắn với đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý qua kết quả thực hiện nhiệm vụ. Công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quyết liệt. Công tác dân vận, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có nhiều đổi mới; kịp thời chỉ đạo, định hướng dư luận xã hội, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, thuộc nhóm tăng trưởng cao trên cả nước. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế đã gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, theo hướng cân bằng, đa dạng hóa các động lực tăng trưởng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được đẩy mạnh đầu tư đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tính kết nối. Hợp tác, liên kết vùng được tăng cường; hiệu quả thu hút và sử dụng các nguồn lực được nâng cao; công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị và hành chính công cấp tỉnh có sự chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn lực đầu tư phát triển. Chất lượng giáo dục - đào tạo, dạy nghề được nâng lên, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số được quan tâm; công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa được tăng cường. Tăng trưởng kinh tế ngày càng gắn kết chặt chẽ với phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội. Các chính sách về chăm lo ưu đãi người có công, an sinh xã hội, lao động, việc làm được đẩy mạnh triển khai, tạo điều kiện cho người nghèo, nhóm người yếu thế tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai hiệu quả, là tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ qua.

2. Bài học kinh nghiệm

Một là, luôn bám sát chặt chẽ các nghị quyết, chỉ thị, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đổi mới thực chất phương thức

lãnh đạo của cấp ủy Đảng, trọng tâm là công tác lãnh đạo, chỉ đạo, khả năng dự báo đúng tình hình để cụ thể hóa kịp thời, đồng bộ các cơ chế, chính sách của Trung ương, các nghị quyết, chương trình của tỉnh. Tập trung triển khai các đột phá chiến lược, hiện thực hóa các nghị quyết, chương trình, đề án đã ban hành với nhiều định hướng mới, sáng tạo và tháo gỡ những điểm nghẽn, khơi thông, phát huy và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển.

Hai là, trong quá trình lãnh đạo phải giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ. Thực hiện kiên quyết, kiên trì, với quyết tâm chính trị cao, hành động mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, đặc biệt là các giải pháp đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp ngang tầm nhiệm vụ, gần dân, sát dân, vì dân.

Ba là, cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu phải xây dựng nội bộ đoàn kết, trách nhiệm, nhất là trách nhiệm cá nhân và vai trò của người đứng đầu. Trong lãnh đạo, chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm, người đứng đầu phải đề ra các giải pháp đúng, trúng và có tính đột phá, chiến lược, lâu dài, hành động quyết liệt; phân công, phân cấp rõ người, rõ trách nhiệm; phát huy mạnh mẽ truyền thống, kinh nghiệm, thành quả của các giai đoạn phát triển trước, tạo được sự tin tưởng, đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Bốn là, quán triệt sâu sắc và thực hành triệt để quan điểm "Dân là gốc". Mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền lợi, chính đáng, hợp pháp và hạnh phúc của Nhân dân với phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng*"; thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Thường xuyên gặp gỡ, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, đảng viên và Nhân dân; lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá cán bộ. Tăng cường củng cố và phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Năm là, giữ vững nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, chú trọng xây dựng "thế trận lòng dân", kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường bền vững.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Bối cảnh thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức lớn đan xen. Trong nước triển khai những quyết sách chiến lược mang tính cách mạng, động lực phát triển với cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng phát triển kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân, từ đó đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu cao hơn; đồng thời đây cũng là bước ngoặt, vận hội mới mang tính lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phát triển, thịnh vượng, hùng cường của dân tộc Việt Nam.

Bước vào giai đoạn 2025 - 2030, kế thừa truyền thống đoàn kết, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, với tiềm năng, lợi thế vượt trội, đó là tỉnh có đường bờ biển dài nhất cả nước, không gian phát triển kinh tế, xã hội được mở rộng, có thế mạnh du lịch biển, cảng biển, logistic, công nghiệp chế biến chế tạo, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao...; tạo cơ hội để tỉnh phát triển mạnh mẽ trở thành trung tâm dịch vụ du lịch biển, hậu cần nghề cá, trung tâm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, trung tâm dữ liệu quốc gia và khu vực. Cùng với đó là hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là đường bộ cao tốc Bắc - Nam, cao tốc Khánh Hoà - Buôn Ma Thuột, đường liên tỉnh đi vào vận hành, khai thác, triển khai dự án đường sắt cao tốc Bắc - Nam, đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh,… sẽ tạo hấp dẫn thu hút nhà đầu tư chiến lược đến với tỉnh.

Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi là chủ đạo, tỉnh cũng phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức từ diễn biến bất lợi của tình hình thế giới, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, già hóa về dân số. Đặc biệt là các thách thức từ hai điểm nghẽn lớn đó là: Hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng số, hạ tầng công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao. Bên cạnh đó, trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi và gia tăng, tác động đến tư tưởng của các tầng lớp nhân dân. Từ đó đòi hỏi phải bám sát chặt chẽ các chủ trương, định hướng, quan điểm chỉ đạo của Trung ương, cùng với đó có cách tiếp cận mới, tư duy chiến lược và những cải cách mạnh mẽ, đột phá trên các lĩnh vực then chốt, tạo động lực để tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

(1) Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng, động lực nội sinh; xây dựng

hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên. Phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

(2) Phát triển phải trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Đẩy nhanh việc cụ thể hóa các cơ chế chính sách; kiên quyết tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông mọi nguồn lực, tạo động lực cho phát triển. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, năng lượng tái tạo, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn.

(3) Phát triển với tư duy, tầm nhìn chiến lược, dài hạn, tạo khâu đột phá; đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thu hút, trọng dụng nhân tài là nhiệm vụ trung tâm, xuyên suốt, động lực chính. Phát triển hạ tầng kỹ thuật đồng bộ; quản trị, điều hành thông minh. Phát triển kinh tế hài hòa với phát triển văn hóa, xã hội, bảo tồn di sản, bảo vệ môi trường, gắn với giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc; quan tâm đầu tư phát triển vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số; rút ngắn khoảng cách chênh lệch vùng, miền.

(4) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tỉnh trong sạch, vững mạnh toàn diện; đoàn kết, thống nhất; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp; nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng; thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; phát huy vai trò, quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Khánh Hòa vững bước tiến vào "*thập niên nâng tầm phát triển*", đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; trung tâm dữ liệu của quốc gia và khu vực; tăng trưởng kinh tế hai con số, là một cực tăng trưởng cao của cả nước. Hệ thống đô thị phát triển theo hướng hiện đại, thông minh, bền vững, giàu bản sắc với một số đô thị đạt đẳng cấp quốc tế. Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, hiện đại, hiệu quả. Nhân dân được hưởng thụ mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc. Hệ sinh thái và cảnh quan thiên nhiên, môi trường được bảo vệ; có năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 05 năm 2025 - 2030

- Về kinh tế (09 chỉ tiêu)

+ Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân hàng năm đạt 11 - 12%.

+ GRDP bình quân đầu người hàng năm tăng 14%. Đến năm 2030 thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố có thu nhập bình quân đầu người cao nhất.

+ Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế đạt 90% trở lên.

+ Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP năm 2030 đạt 35%.

+ Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt trên 55%.

+ Tốc độ tăng năng suất lao động (giá so sánh) bình quân hàng năm đạt 11%.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước tăng bình quân hàng năm 12%. Đến năm 2030 thuộc nhóm 10 tỉnh, thành thu ngân sách nội địa cao nhất.

+ Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 1.050 nghìn tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm trên 20%, gấp 2,1 lần so với giai đoạn 2021 - 2025.

+ Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt 70%.

- Về văn hóa - xã hội (có 06 chỉ tiêu)

+ Chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt khoảng 0,78.

+ Tuổi thọ trung bình 75,5 tuổi, số năm sống khỏe đạt 68 năm.

+ Đến năm 2030, toàn tỉnh có 40 giường bệnh và 14 bác sĩ trên 10.000 dân.

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực đô thị đến năm 2030 đạt 90%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 90%; trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 40%.

+ Tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) duy trì mức giảm 1 - 1,5 điểm%/năm.

- Về môi trường (có 03 chỉ tiêu)

+ Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 47%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ dân số được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 90,2%.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 100%, tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.

- Về xây dựng Đảng (có 03 chỉ tiêu)

+ Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa xếp loại chất lượng hằng năm "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

+ Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3-4% tổng số đảng viên.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng dựng Đảng bộ vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Tập trung rà soát, điều chỉnh và nâng cao chất lượng quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để phù hợp với ranh giới, không gian phát triển, chiến lược phát triển của tỉnh sau hợp nhất, gắn với với phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền nhằm tạo động lực phát triển nhanh và bền vững.

3. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh trong phát triển kinh tế của tỉnh. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, năng lượng tái tạo và kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Thúc đẩy các trụ cột động lực tăng trưởng kinh tế gồm công nghiệp, năng lượng, du lịch - dịch vụ, đô thị - xây dựng. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển. Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù được Trung ương ban hành; đồng thời rà soát, trình Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách bổ sung để khai thác tối đa các tiềm năng, cơ hội, không gian phát triển mới. Tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững các nguồn thu ngân sách nhà nước; đảm bảo tự cân đối thu – chi ngân sách nhà nước, tiến tới điều tiết ngân sách về Trung ương. Tập trung tháo gỡ các tồn tại, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư, nhằm khơi thông nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đổi mới về phân bổ sử dụng nguồn vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, tập trung chi đầu tư phát triển. Ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Xây dựng và phát triển chính quyền số, công dân số; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ số quản trị phát triển địa phương.

5. Phát triển văn hoá, con người thực sự trở thành nền tảng, động lực to lớn cho sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn

nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, dạy nghề. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; tạo cơ hội phát triển cho mọi người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, giảm thiểu khoảng cách giàu nghèo, bất bình đẳng trong xã hội, góp phần cải thiện và nâng cao thu nhập cho người dân.

6. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Xây dựng đặc khu Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển các lĩnh vực kinh tế, trong đó ưu tiên cơ chế, chính sách phát triển kinh tế biển, công nghiệp chế biến, công nghệ cao, công nghiệp năng lượng, phát triển đô thị, du lịch, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Tăng cường các chính sách an sinh xã hội, chính sách giảm nghèo đa chiều bền vững, chính sách cho người có công, gia đình chính sách theo hướng toàn diện, bao trùm, để mọi người dân được hưởng thành quả phát triển, theo quan điểm chỉ đạo "không để ai bị bỏ lại phía sau".

Tăng cường các chính sách bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu; quán triệt đầy đủ quan điểm "không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế; chủ động xây dựng cơ chế chính sách phát triển xanh".

2. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại các lĩnh vực kinh tế

- Về kinh tế biển: Phát triển toàn diện kinh tế biển gắn với nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên biển và kiểm soát tài nguyên biển; đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm theo hướng phát triển: (i) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao; (ii) Khu công nghiệp, khu kinh tế biển gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới; (iii) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường; sản xuất tôm giống chất lượng cao của khu vực; (iv) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không; (v) Kinh tế biển - đảo; (vi) Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

- Về công nghiệp: Phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Thúc đẩy tốc độ tăng trưởng công nghiệp theo hướng nhanh, bền vững và là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách. Phát triển công nghiệp theo chiều sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị

gia tăng thông qua ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại hóa sản xuất và tăng cường tự động hóa. Huy động vốn đầu tư, đào tạo nhân lực công nghệ cao và triển khai hệ thống quan trắc môi trường tự động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, thực hiện quản lý rủi ro môi trường. Đến năm 2030, tốc độ phát triển công nghiệp bình quân tăng từ 15% - 20%/năm; ngành năng lượng bình quân tăng 20%/năm

Tập trung thu hút, phát triển các ngành công nghiệp ứng dụng công nghệ cao (công nghệ thông tin; công nghệ số; đổi mới sáng tạo; công nghệ sinh học; điện tử; bán dẫn; công nghệ đại dương); công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu; chế biến nông sản (từ sản phẩm thế mạnh của tỉnh); công nghiệp môi trường;… Tập trung phát triển trung tâm công nghiệp bán dẫn, công nghiệp trí tuệ nhân tạo AI, trung tâm dữ liệu quốc gia khu vực. Nâng cao hiệu quả phát triển các khu kinh tế, nhất là Khu Kinh tế Vân Phong; thành lập khu kinh tế ven biển phía Nam của tỉnh khi đủ điều kiện theo quy định; thu hút đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt, nhất là Khu công nghiệp tại Ninh Xuân, Ninh Diêm 1, 2, 3, KCN Cà Ná, KCN Nam Cam Ranh,… Tập trung phát triển hạ tầng tiếp giáp với các khu công nghiệp tiềm năng, nhất là hạ tầng giao thông kết nối vào các khu công nghiệp.

- Về năng lượng: Phát triển Khánh Hòa mới trở thành trung tâm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo Quốc gia, trong đó tập trung phát triển điện gió ven biển và ngoài khơi, điện mặt trời, điện khí LNG, năng lượng hydrogen xanh, điện hạt nhân, thủy điện tích năng theo quy hoạch được duyệt gắn với chiến lược giảm phát thải carbon. Tập trung đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng truyền tải, kết nối lưới điện quốc gia với hệ thống trạm 500KV, 220KV. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị hạ tầng để trung ương triển khai thực hiện dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2, phấn đấu hoàn thành và đưa vào vận hành theo đúng kế hoạch của Trung ương. Xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu về năng lượng tái tạo để phát triển đội ngũ nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

- Về du lịch, dịch vụ: Phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng, có hàm lượng trí thức và công nghệ cao, trong đó chú trọng phát triển du lịch, dịch vụ logistics, kinh tế số theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh. Hình thành các trung tâm thương mại tầm cỡ quốc gia, quốc tế; các tuyến phố thương mại, tài chính, du lịch. Phát triển dịch vụ logistics thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Chú trọng phát triển các cảng tổng hợp, chuyên dùng cho tàu biển trọng tải lớn; các dịch vụ logistics chất lượng cao có khả năng kết nối với các trung tâm logistics trong và ngoài nước. Phát triển các ngành dịch vụ cung cấp đầu vào và sử dụng đầu ra của ngành dịch vụ vận tải và dịch vụ logistics, trong đó ưu tiên phát triển các dịch vụ phục vụ cho vận tải biển và các dịch vụ khác như e-logistics, thương mại điện tử, dịch vụ tài chính - ngân hàng; ưu tiên phát triển dịch vụ gắn với thương mại hàng hóa, xuất - nhập khẩu và các dịch vụ đi kèm. Đầu tư

mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, đầu tư Cảng hàng không Vân Phong, đầu tư sân bay Thành Sơn thành Cảng hàng không lưỡng dụng; đầu tư hoàn thành tuyến đường Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; các tuyến đường ven biển, liên vùng; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đường sắt cao tốc Bắc – Nam qua địa bàn tỉnh; phát triển hệ thống cảng biển Khánh Hòa, Khu bến Cà Ná và Ninh Chử thành cảng tổng hợp quốc gia, đầu mối khu vực loại I, phát triển Vân Phong thành cảng trung chuyển quốc tế, có bến cảng tổng hợp, container, bến cảng khách quốc tế.

Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, xây dựng Khánh Hòa trở thành trung tâm du lịch quốc tế[29], tập trung vào các loại hình du lịch biển, đảo chất lượng cao; du lịch hội nghị, hội thảo, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe, du lịch di sản văn hóa, du lịch tâm linh gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa. Phát triển hệ thống dịch vụ phụ trợ, liên kết các tuyến du lịch liên vùng, quốc tế. Phát triển các khu đô thị, khu du lịch, điểm du lịch cấp quốc gia, khu vực trọng điểm du lịch vùng, trong đó Nha Trang và Vĩnh Hy phát triển du lịch biển và khám phá các di tích lịch sử Quốc gia; khu vực Bắc Vân Phong là đô thị du lịch biển đẳng cấp quốc tế; khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, Khu du lịch Ninh Chử hướng thành khu du lịch quốc gia; Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa, Vườn Quốc gia Phước Bình, Khánh Sơn, Khánh Vĩnh,… phát triển du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm. Đến năm 2030, tỷ trọng đóng góp của ngành du lịch trong GRDP là 15%, đóng góp vào thu ngân sách của tỉnh 20%, tạo việc làm cho trên 300.000 lao động.

- Về đô thị, xây dựng: Xây dựng phát triển đô thị đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn thành phố trực thuộc Trung ương. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững. Phát triển đô thị theo mô hình mạng lưới, xanh, thông minh và bền vững; có kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phù hợp, đồng bộ, hiện đại[30]; có môi trường và chất lượng sống đô thị tốt. Xây dựng nền tảng quản lý đô thị số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong điều hành, quản lý phục vụ người dân, doanh nghiệp, hướng tới chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Tăng cường khai thác sử dụng hệ thống không gian ngầm, công trình ngầm đô thị, không gian đa chức năng của đô thị. Phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, bền vững; kiểm soát và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mở rộng và khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị.

- Về nông, lâm, thủy sản: Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp (bao gồm: nông, lâm nghiệp, thủy sản) theo hướng phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, gắn với công nghiệp chế biến hiện đại nâng cao hiệu quả sản xuất.

---

[29]. Tăng trưởng khách du lịch hàng năm 15%. Tổng 20,5 triệu lượt khách, Trong đó, khách quốc tế 10,5 triệu lượt.

[30]. Sân bay Vân Phong, Cao tốc Nha Trang - Đà Lạt, đường ven biển nối Cam Ranh đi Ninh Thuận, đường sắt cao tốc Bắc Nam qua các địa phận Khánh Hòa

Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, tập trung, quy mô lớn; phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn; bảo vệ rừng, phát triển rừng, tăng chất lượng rừng trồng và phát triển dịch vụ môi trường rừng, du lich sinh thái, tín chỉ các-bon; tuân thủ các quy định chống khai thác IUU, nuôi biển công nghệ cao, xây dựng vùng nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ môi trường.

Phát triển các sản phẩm đặc thù, sản phẩm chủ lực đạt thương hiệu cấp quốc gia và cấp tỉnh, đẩy mạnh chương trình OCOP[31]; mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu sản phẩm nông, lâm, thủy sản theo hướng bền vững, có thương hiệu, chất lượng, an toàn thực phẩm và đảm bảm tính minh bạch về truy xuất nguồn gốc.

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ cao, công nghệ số, gắn với chế biến sâu và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Gắn kết chặt chẽ xây dựng nông thôn mới và chủ động hội nhập quốc tế.

- Về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

Phát triển tiềm lực, hạ tầng cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đến năm 2030 Khánh Hòa thuộc nhóm 10 tỉnh/thành phố dẫn đầu trong cả nước. Tập trung các nhóm lĩnh vực có thế mạnh: Hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, năng lượng, công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, chuỗi khối, Internet vạn vật,…), ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ, du lịch, đô thị, nông nghiệp công nghệ cao. Bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

Tập trung nguồn lực cho nghiên cứu, ứng dụng thành tựu mới của khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo để nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giá trị sản phẩm, nhất là các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh; hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, bảo hộ sở hữu trí tuệ các sản phẩm hàng hóa, thương hiệu; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; phát triển thị trường khoa học và công nghệ; Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ. Phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

Số hóa, chuyển đổi số toàn diện, tập trung một số ngành trọng điểm như dịch vụ, du lịch, quản lý đô thị, quản lý tài nguyên, đất đai; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh. Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu, nền tảng ứng dụng thông minh cho chính quyền số hiện đại phục vụ cho tất cả người dân và doanh nghiệp; phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ người dân sử dụng internet đạt

[31] Sầu riêng, nho, táo, trôm, măng tây…

99%. Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, triển khai sâu rộng phong trào "*Bình dân học vụ số*", đào tạo, cập nhật kỹ năng số cho người dân để khai thác tối đa các dịch vụ số.

- Tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững nguồn thu ngân sách nhà nước; là địa phương tự cân đối ngân sách nhà nước

Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm tăng thu ngân sách nhà nước, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Tập trung đẩy mạnh nguồn thu từ phát triển mới các khu công nghiệp, khu vực sản xuất kinh doanh, nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước từ các dự án mới dự kiến đi vào hoạt động giai đoạn 2026 - 2030 và mở rộng khai thác các nguồn thu mới, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các dự án đầu tư giai đoạn 2025 - 2030.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và đầu tư công. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước đầu tư các công trình trọng điểm, hạ tầng chiến lược, phát huy vai trò "đầu tàu" dẫn dắt, thúc đẩy tăng trưởng của nguồn vốn đầu tư công. Phấn đấu tổng số các dự án bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương giảm từ 25-30% so với giai đoạn 2021 - 2025. Cơ cấu lại chi ngân sách, tăng tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên và các khoản chi đầu tư không đem lại hiệu quả kinh tế. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính; kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước; sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để thu hút đầu tư xã hội; phát huy vai trò và chức năng của các khu vực kinh tế, tạo điều kiện trên nguyên tắc hợp tác, cạnh tranh bình đẳng, hội nhập

Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh Khánh Hòa để phù hợp với ranh giới, không gian phát triển mới. Mở rộng không gian phát triển kinh tế, xã hội, tiến tới mở rộng trung tâm hành chính Nha Trang - Cam Lâm. Quản lý chặt chẽ và tổ chức triển khai hiệu quả các quy hoạch gắn với huy động và khai thác các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

Quyết liệt trong công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia vào hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Đến năm 2030, tỉnh Khánh Hoà nằm trong 10 tỉnh, thành phố có chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index); Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) cao nhất. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, duy trì hoạt động hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công; tiếp tục thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thiểu sự can thiệp và xóa bỏ các rào cản hành chính cơ chế "xin - cho", bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm.

Tiếp tục triển khai hiệu quả, tận dụng tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù để tạo đột phá trong thu hút nguồn lực, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược. Quá trình đầu tư phát triển phải đảm bảo hài hòa, cân bằng, đồng bộ giữa các khu vực, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa vùng, miền trong tỉnh.

Tích cực đồng hành, kịp thời tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tăng cường triển khai các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất; khuyến khích hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy thành lập, phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh lớn mạnh[32], thật sự trở thành lực lượng nòng cốt, đi đầu thực hiện hóa mục tiêu "Thập niên nâng tầm phát triển".

Phát huy vai trò chủ đạo, đóng góp kinh tế của các doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty Khánh Việt và Công ty TNHH NN MTV Yến sào Khánh Hòa. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước thực sự hoạt động theo cơ chế thị trường, đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp. Đổi mới các cơ chế khuyến khích, hỗ trợ hoạt động của kinh tế tập thể; tăng cường hỗ trợ cho các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường. Tiếp tục sắp xếp, cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

Phát triển kinh tế tư nhân nhanh bền vững, hiệu quả, thật sự trở thành một động lực quan trọng nhất trong phát triển kinh tế của tỉnh. Phấn đấu đến năm 2030, kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 60-65% GRDP của tỉnh, trên 65% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 85-87% tổng số lao động. Thu hút được một số tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, có thương hiệu quốc gia, từng bước vươn ra khu vực, hoạt động trong các ngành mũi nhọn như: du lịch - dịch vụ chất lượng cao, công nghiệp công nghệ cao, logistics, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo. Khuyến khích, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài; chủ động lựa chọn các dự án đầu tư nước ngoài có chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, có cam kết liên kết, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, phù hợp với định hướng cơ cấu lại kinh tế và các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh, đi đôi với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Đẩy mạnh liên kết vùng, mở rộng và cơ cấu lại không gian phát triển phù hợp với hệ thống hành chính mới. Phát huy các thế mạnh, nhất là thế mạnh về biển, du lịch để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc

---

[32]. Đến năm 2030, có 35.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn

tiến đầu tư, thương mại, kết nối du lịch, phát triển các cụm liên kết ngành, liên tỉnh, liên vùng. Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ kinh tế của tỉnh với các địa phương nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác giáo dục và đào tạo; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng gắn với nhu cầu xã hội. Đến năm 2030, số trường công lập đạt chuẩn quốc gia ở 4 cấp học (mầm non, tiểu học, THCS và THPT) đạt 72%. Củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học đạt chuẩn khu vực và quốc tế; đầu tư nâng cấp Trường đại học Nha Trang thành Đại học vùng. Thu hút một số trường Đại học lớn, có uy tín trong nước mở cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thích ứng với nhu cầu của thị trường lao động và nhu cầu nguồn nhân lực ở những ngành nghề mới, ngành nghề cần bổ sung theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường hợp tác, xã hội hóa, đa dạng hóa liên kết đào tạo; phát triển học liệu số, học máy; thực hiện hiệu quả các chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực.

Phát triển hài hòa giáo dục và đào tạo giữa các vùng, ưu tiên vùng miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, các đối tượng chính sách. Quan tâm đầu tư trường, lớp và tuyển dụng đội ngũ giáo viên đạt chất lượng cao[33].

- Xây dựng và phát triển văn hoá toàn diện, phù hợp với xu thế thời đại: xây dựng và lan tỏa hệ giá trị con người Khánh Hoà với phẩm chất: hiền hoà, hiếu khách nghĩa tình và năng động. Xây dựng giá trị vùng đất Khánh Hoà với các đặc trưng: thiên nhiên tươi đẹp - văn hoá đa dạng - xã hội văn minh - Nhân dân hạnh phúc. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn, tạo điều kiện cho người dân được thụ hưởng và sáng tạo các giá trị văn hóa, văn học - nghệ thuật. Chủ động, tích cực hợp tác, quảng bá các giá trị văn hóa của địa phương. Huy động mọi nguồn lực xây dựng và phát triển văn hoá, con người; phấn đấu mức chi cho văn hoá cao hơn mức chi trung bình trong cả nước trong tổng chi ngân sách của tỉnh; xây dựng, phát triển nguồn nhân lực văn hóa, nhất là nguồn nhân lực văn hóa, nghệ thuật truyền thống. Phát triển mạnh các ngành công nghiệp văn hóa, dịch vụ văn hóa.

Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp nhân dân; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Bảo tồn và phát huy tốt giá trị văn hóa truyền thống, đặc biệt là giá trị các di sản văn hóa tiêu

---

[33]. Xây dựng thêm 37 trường mới các cấp học; tuyển thêm hơn 11.00 giáo viên mới.

biểu tầm vóc quốc gia, quốc tế. Xây dựng văn hóa kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa khởi nghiệp sáng tạo và đạo đức doanh nhân. Phát triển con người Khánh Hòa tự chủ, tự tin, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa ngày càng phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đẩy mạnh đầu tư hạ tầng y tế: Xây dựng hệ thống y tế công bằng, hiện đại, chất lượng, hiệu quả bền vững, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Phát triển y học cổ truyền, kết hợp Y học cổ truyền với Y học hiện đại, phát triển đồng bộ từ tuyến tỉnh đến cơ sở theo hướng phát triển cân đối, hài hòa giữa công tác khám chữa bệnh với y tế dự phòng…. nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế có năng lực chuyên môn và chuyên sâu. Giảm thiểu sự chênh lệch về tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe giữa các vùng miền, các nhóm dân cư, trong đó, tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ cấp ban đầu ít nhất mỗi năm 1 lần. Có chính sách để đạt và duy trì vững chắc mức sinh thay thế, thích ứng với già hóa dân số; tỷ số giới tính khi sinh dưới 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống. Phấn đấu mức sinh thay thế là 2,1 con/phụ nữ. Cải thiện bền vững các chỉ số sức khỏe cơ bản: đến năm 2030, tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 8%. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

- Thực hiện bảo đảm an sinh xã hội, an ninh con người, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân: Tiếp tục đổi mới, thực hiện bảo đảm an sinh xã hội theo hướng toàn diện, hiệu quả, bao trùm và bền vững. Triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, giảm nghèo bền vững, chăm sóc và trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em; làm tốt công tác bình đẳng giới. Đẩy mạnh giải quyết việc làm gắn với nâng cao thu nhập cho người lao động thông qua các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế, nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đến năm 2030, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 60%. Đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội đồng bộ trong các khu kinh tế, khu công nghiệp (nhà ở, trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa...) để đảm bảo an sinh cho người lao động.

- Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo: Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; nâng số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó ưu tiên bố trí nguồn lực để ổn định các điểm dân cư và xây dựng các mô hình sản xuất, góp phần cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập, phù hợp với tập quán sinh hoạt, sản xuất của đồng bào dân tộc.

Quán triệt sâu sắc, đầy đủ những quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; vận động tổ chức, tín đồ tôn giáo đồng hành cùng dân tộc, xây dựng cuộc sống "tốt đời đẹp đạo"; tăng cường công tác quản lý, bảo đảm an ninh tôn giáo; ngăn chặn kịp thời các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để trục lợi gây bức xúc trong xã hội, chia rẽ Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết tôn giáo.

4. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Quản lý, bảo vệ chặt chẽ, khai thác hợp lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên. Thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, năng lượng tái tạo… gắn với tiêu dùng xanh.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, ngăn chặn ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học, duy trì cân bằng sinh thái; thúc đẩy chương trình bảo tồn quỹ gen và xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học...; tập trung đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại các đô thị, khu, cụm công nghiệp đạt tiêu chuẩn môi trường đến năm 2030 đạt 100%; giảm thiểu chất thải nhựa, ô nhiễm chất thải nhựa; xử lý ô nhiễm môi trường tại các làng nghề.

Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng, nhất là vùng ven biển, cửa sông, khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở. Bảo vệ tốt các hệ sinh thái biển, ven biển, góp phần tăng diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt 6% diện tích tự nhiên vùng biển quốc gia[34]; tiếp tục bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học tại Vườn quốc gia Phước Bình, Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà, Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa, Khu dự trữ thiên nhiên Đầm Nại…, gắn với phát triển du lịch sinh thái, nghiên cứu khoa học và tham quan, trải nghiệm phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

5. Củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Tăng cường bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc: Quán triệt, triển khai và thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, Nhà nước về quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, nâng cao chất lượng, sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh, góp phần xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Hằng năm, tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu được giao. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; bảo đảm chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu cao, làm nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

Tăng cường đầu tư nguồn lực quốc phòng, an ninh, xây dựng các công trình quốc phòng có tính lưỡng dụng cao và hiện đại, đảm bảo đủ khả năng giữ vững khu vực phòng thủ, ưu tiên công trình phòng thủ ven biển, đảo, địa bàn trọng điểm về

---

[34]Khu bảo tồn biển Vịnh Nha Trang, Khu bảo tồn biển Núi Chúa; Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại: vịnh Vân Phong, vùng biển Cam Lâm – Cam Ranh, Vịnh Phan Rang

quốc phòng, an ninh. Chủ động đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề về chủ quyền, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; xây dựng lực lượng dân quân trên biển vững mạnh; huy động nhân lực, tàu thuyền và phương tiện dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng, an ninh, biên giới, biển đảo; tăng cường bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng đạt 100% chỉ tiêu giao. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng; xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc; thực hiện tốt chinh sách hậu phương quân đội. Xây dựng đặc khu Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Tập trung xây dựng lực lượng Công an tỉnh cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Xây dựng lực lượng công an cấp xã vững mạnh; xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở thực sự là cánh tay nối dài của lực lượng Công an nhân dân. Đến năm 2030 có ít nhất 50% xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy.

Chú trọng nghiên cứu, đánh giá, dự báo, nhận định tình hình thế giới và khu vực tác động, ảnh hưởng đến chính trị, kinh tế, đối ngoại của tỉnh để có đối sách phù hợp đảm bảo an ninh trên địa bàn; đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của thế lực thù địch; kiên quyết xử lý các vấn đề phức tạp, nổi lên về an ninh quốc gia, ứng phó nhanh với các đe dọa an ninh phi truyền thống; đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kịp thời giải quyết triệt để các vụ việc phức tạp ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở, không để hình thành "điểm nóng", đảm bảo ổn định để phát triển. Hằng năm, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%. Chủ động tấn công trấn áp các loại tội phạm, triệt phá các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, có tổ chức, có yếu tố nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao, làm giảm số vụ phạm pháp hình sự trên mức bình quân giảm của cả nước; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa cháy, nổ, giảm thiểu tai nạn giao thông; đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Phát huy hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án 06.

- Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, toàn diện, sâu rộng, hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế: Tăng cường quan hệ hữu nghị, mở rộng đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong thông tin, tuyên truyền quảng bá hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh đến cộng đồng trong nước và quốc tế; thu hút, xúc tiến đầu tư,

hợp tác phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội… Nâng cao hiệu quả hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương, nhất là các địa phương có nhiều kinh nghiệm trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị.

6. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ

- Đẩy mạnh xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức: Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng, các nguyên tắc xây dựng Đảng; thực hiện chuẩn mực, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp uỷ, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp.

Giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân để kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh; nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, tác phong công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường xây dựng đảng về tổ chức, cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng, người có năng lực, nhân tài. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với 100% tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị áp dụng hiệu quả bộ công cụ theo dõi, đánh giá hiệu suất công việc (KPI). Gắn chặt kết quả đánh giá với sử dụng, thực hiện liên thông trong công tác cán bộ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ các cấp thường xuyên, liên tục; bố trí, sắp xếp cán bộ khoa học, hợp lý gắn với kiểm tra, giám sát năng lực thực thi của đội ngũ cán bộ và cá thể hóa trách nhiệm cá nhân.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới, thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt cùng với đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy thiết thực, trọng tâm, trọng điểm gắn với yêu cầu nhiệm vụ thực tế tại địa bàn cơ sở. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, đảm bảo tăng về số lượng và chất lượng. Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng: Nâng cao trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đổi mới tư duy, phương pháp, cách thức triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, chuyển trọng tâm sang phòng ngừa, cảnh báo vi phạm, từ bị động sang chủ động để nắm chắc tình hình, không để có "khoảng trống", "vùng tối" trong công tác kiểm tra, giám sát; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực; cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn. Xây dựng tổ chức bộ máy UBKT, cơ quan UBKT 02 cấp đảm bảo tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của Ngành Kiểm tra, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin theo Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và của ngành Kiểm tra Đảng, tiến tới thực hiện việc *"giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu"*.

- Tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải tiến hành thường xuyên, liên tục, quyết liệt, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở. Chuyển trọng tâm sang phòng ngừa, chủ động nhận diện, dự báo, cảnh báo vi phạm từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn; kiên quyết không để tái diễn sai

phạm cũ; giải quyết kịp thời, hiệu quả khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh "điểm nóng". Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Chú trọng xây dựng và thực hiện văn hóa liêm chính, tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ. Phát huy vai trò, tính chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và sự giám sát của Nhân dân để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ngay từ cơ sở.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử; xây dựng chính quyền 2 cấp vững mạnh, thân thiện

Xây dựng chính quyền 2 cấp tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân; đảm bảo dân chủ công khai trong thảo luận, chất vấn; thực hiện tốt tiếp xúc, giải quyết kiến nghị của cử tri, công tác giám sát, thẩm tra của hội đồng nhân dân, các ban của hội đồng nhân dân và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; phối hợp tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, nghị quyết của hội đồng nhân dân, đồng thời phát huy sự năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành của ủy ban nhân dân. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi công vụ và thái độ "thân thiện" với người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá hàng năm; tiếp tục triển khai toàn diện đề án vị trí việc làm và bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) để tạo bước chuyển biến thực chất, khách quan trong đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

Xây dựng chính quyền vững mạnh, thân thiện. Tiếp tục cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng và cải thiện vị trí xếp hạng các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh từng năm và cả nhiệm kỳ đạt mục tiêu đề ra.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, quyền làm chủ của Nhân dân

Thực hiện có hiệu quả và phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo", tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.

Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng trong giám sát việc thực thi pháp luật, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh gắn

với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền với Nhân dân.

VI. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Hoàn thiện đồng bộ và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế chính sách đặc thù để khơi thông, giải phóng mọi nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế. Chú trọng đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

2. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, nhất là nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, đến năm 2030 đạt 12 người trên một vạn dân; có chính sách chuyên biệt thu hút và trọng dụng nhân tài. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, tư duy mới, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Đồng thời, xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã tinh thông nghiệp vụ, thành thạo công việc, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ cấp cơ sở.

3. Tập trung nguồn lực, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là kết cấu hạ tầng số, hạ tầng giao thông và hạ tầng khu công nghiệp.

*

* *

Phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, quyết tâm, năng động, sáng tạo, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa tin tưởng toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân sẽ phát huy tốt lợi thế, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra, xây dựng tỉnh Khánh Hòa giàu đẹp, là thành phố trực thuộc Trung ương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Tỉnh Ủy Khánh Hòa
29-08-2025 17:12:14 +07:00

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

Nghiêm Xuân Thành

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị (báo cáo),
- Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban xây dựng Đảng Trung ương (báo cáo),
- Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.